

LIÊN BỘ**QUỐC PHÒNG - NỘI VỤ****BỘ QUỐC PHÒNG -
BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/2005/TTLT-BQP-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn thực hiện tổ chức lễ tang đối với
quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, tử trận**

Căn cứ Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước khi tử trận, ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP ngày 12/9/2001 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 62/2001/NĐ-CP); sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Tổ chức Trung ương; Bộ Tài chính và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ hướng dẫn thực hiện tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, tử trận như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI
ÁP DỤNG**

1. Quân nhân tại ngũ; quân nhân dự

bị động viên trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ quân sự;

2. Công nhân viên chức quốc phòng; lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp, đơn vị quân đội;

3. Quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng đã nghỉ hưu; cán bộ thuộc Cục Hàng không dân dụng Việt Nam, Ban Cơ yếu Chính phủ do Bộ Quốc phòng ký quyết định nghỉ hưu.

4. Quân nhân phục viên, xuất ngũ là Hội viên Cựu chiến binh khi tử trận được vận dụng thực hiện tổ chức lễ tang tương đương cấp bậc, chức vụ theo quy định tại Thông tư này, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

II. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TỔ CHỨC LỄ TANG

1. Tổ chức lễ tang theo nghi thức quân đội gồm: lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng (hoặc hỏa táng). Căn cứ vào cấp bậc, chức vụ, quá trình công tác của người hy sinh, từ trần để tổ chức lễ tang.

2. Tổ chức lễ tang theo nghi thức quân đội thể hiện sự quan tâm, trân trọng của Đảng, Nhà nước, Quân đội đối với công lao cống hiến của người đã hy sinh, từ trần cho sự nghiệp cách mạng. Tùy điều kiện cụ thể để tổ chức lễ tang chu đáo, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống dân tộc và nếp sống văn minh.

3. Lễ tang theo nghi thức quân đội chỉ thực hiện ở những nơi có điều kiện cho phép (tại nhà tang lễ, bệnh viện, công sở). Không thực hiện nghi thức quân đội khi tổ chức lễ tang ở gia đình hoặc các trường hợp chết do tự thương, tự sát, vi phạm pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội.

4. Trường hợp xảy ra chiến đấu, nếu quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, từ trần mà không có điều kiện tổ chức lễ tang theo quy định tại Thông tư này thì tổ chức lễ báo tử tại địa phương khi có giấy báo tử.

5. Đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang tiến hành: thành lập Ban lễ tang, Ban tổ chức lễ tang, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, hiệp đồng và điều hành, tổ chức lễ tang; đảm bảo chi phí, thanh

quyết toán và giải quyết chính sách theo quy định.

III. QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ TỔ CHỨC LỄ TANG THEO NGHI THỨC QUÂN ĐỘI

A. TỔ CHỨC LỄ TANG CẤP NHÀ NƯỚC

Thực hiện theo quy định tại Chương III, Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước khi từ trần ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP.

B. TỔ CHỨC LỄ TANG CẤP CAO

1. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ quân đội đương chức, thôi giữ chức hoặc đã nghỉ hưu thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý, có chức vụ hoặc cấp bậc quân hàm sau đây (không thuộc diện tổ chức lễ tang cấp Nhà nước) khi hy sinh, từ trần được tổ chức lễ tang cấp cao:

1.1. Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng ủy Quân sự Trung ương;

1.2. Thứ trưởng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

1.3. Phó Tổng Tham mưu trưởng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

1.4. Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm các Tổng cục thuộc Bộ Quốc phòng;

1.5. Tư lệnh Quân khu, Quân chủng, Bộ đội Biên phòng;

1.6. Giám đốc và Phó Giám đốc Học viện Quốc phòng, Giám đốc Học viện Chính trị - Quân sự, Giám đốc Học viện Lục quân;

1.7. Phó Tư lệnh Quân khu, Quân chủng, Bộ đội Biên phòng; Tư lệnh Quân đoàn;

1.8. Trung tướng, Phó Đô đốc Hải quân, Thiếu tướng, Chuẩn Đô đốc Hải quân;

1.9. Các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu đã được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên.

2. Phân cấp tổ chức lễ tang cấp cao:

2.1. Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức lễ tang cấp cao đối với các đồng chí hy sinh, từ trần giữ chức Thứ trưởng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị (nếu không thuộc diện tổ chức lễ tang cấp Nhà nước).

2.2. Đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có người hy sinh, từ trần chủ trì tổ chức lễ tang cấp cao đối với các chức danh còn lại nêu tại điểm 1, mục B, Phần III nêu trên.

2.3. Trường hợp các đồng chí hy sinh, từ trần thuộc một trong những chức danh quy định từ đoạn 1.3 đến đoạn 1.9,

điểm 1, mục B, Phần III nêu trên, đồng thời là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, hoặc Ủy viên Đảng ủy quân sự Trung ương, do đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chủ trì, nhưng Trưởng Ban lễ tang là Thủ trưởng Bộ Quốc phòng.

2.4. Đối với cán bộ cấp cao nghỉ hưu từ trần ở địa phương nơi cư trú, ngoài địa bàn đơn vị đóng quân thì đơn vị cũ chủ trì phối hợp với quân khu sở tại cùng tổ chức lễ tang.

3. Ban lễ tang và Ban tổ chức lễ tang:

3.1. Ban lễ tang Bộ Quốc phòng có từ 13 đến 15 thành viên, do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định; Trưởng Ban lễ tang là Thủ trưởng Bộ Quốc phòng.

3.2. Ban lễ tang đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có từ 11 đến 13 thành viên, do Thủ trưởng đơn vị có người hy sinh, từ trần quyết định. Trưởng Ban lễ tang là Thủ trưởng đơn vị.

3.3. Đối với cán bộ cấp cao nghỉ hưu từ trần, ngoài thành phần quy định tại điểm 3.1, 3.2 trên đây, tham gia Ban lễ tang còn có đại diện của cấp ủy, chính quyền địa phương.

3.4. Ban Tổ chức lễ tang Bộ Quốc phòng do Thủ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định; Ban Tổ chức lễ tang đơn vị trực thuộc Bộ do Thủ trưởng đơn vị quyết định, bao gồm: đại diện các cơ quan, đơn vị, có nhiệm vụ giúp việc Ban lễ tang.

Trường hợp đặc biệt, do Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét quyết định.

4. Tin buồn, lời điếu, lời cảm ơn:

4.1. Tin buồn của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng, đơn vị người hy sinh, từ trần đã công tác và gia đình đăng trên trang nhất Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, trang nhất Báo Quân đội nhân dân, có ảnh (cỡ 6cm x 9cm) và tiểu sử đối với đồng chí hy sinh, từ trần cấp Thượng tướng trở lên; giữ chức Bộ trưởng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

4.2. Tin buồn của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng, đơn vị người hy sinh, từ trần đã công tác và gia đình đăng trên trang nhất Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, trang nhất Báo Quân đội nhân dân, có ảnh (cỡ 6cm x 9cm) và tóm tắt tiểu sử đối với cấp Trung tướng, Phó Đô đốc Hải quân; giữ chức Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Phó Tổng Tham mưu trưởng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Chủ nhiệm các Tổng cục, Tư lệnh Quân khu, Quân chủng, Bộ đội Biên phòng, Giám đốc Học viện Quốc phòng;

4.3. Tin buồn của Bộ Quốc phòng, đơn vị người hy sinh, từ trần đã công tác và gia đình đăng trên trang nhất Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, trang nhất Báo Quân đội nhân dân (không đăng ảnh và tóm tắt tiểu sử) đối với cấp

Thiếu tướng, Chuẩn Đô đốc Hải quân và các chức vụ còn lại nêu tại đoạn 1.6, 1.7 và 1.9, điểm 1, mục B, Phần III Thông tư này. Trường hợp người hy sinh, từ trần là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội thì tin buồn lấy danh nghĩa Ban chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng trước, tiếp đến là danh nghĩa của đơn vị người hy sinh, từ trần đã công tác.

4.4. Tổng cục Chính trị chuẩn bị tóm tắt tiểu sử, tin buồn, lời điếu, lời cảm ơn và ảnh của người hy sinh, từ trần do Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức lễ tang (có tham khảo ý kiến của gia đình); thông qua Ban lễ tang.

4.5. Cơ quan chính trị đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức lễ tang chuẩn bị tóm tắt tiểu sử (nếu có), tin buồn, lời điếu, lời cảm ơn và ảnh của người hy sinh, từ trần (có tham khảo ý kiến của gia đình); thông qua Ban lễ tang.

4.6. Cục Cán bộ, Tổng cục Chính trị thẩm định nội dung, đưa tin buồn trên Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân và Đài Truyền hình Việt Nam đối với cán bộ đương chức; Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị thẩm định nội dung, đưa tin buồn trên Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân và Đài Truyền hình Việt Nam đối với cán bộ nghỉ hưu.

5. Trang trí lễ đài:

5.1. Lễ đài trang trí phong nền đen,

phía trên có dòng chữ trắng “Vô cùng thương tiếc đồng chí...”

5.2. Bàn thờ đặt trước và chính giữa phòng, dưới lễ đài; trên bàn thờ có ảnh đồng chí hy sinh, từ trần (cỡ 40cm x 30cm), giá Huân chương, lư hương, cây đèn.

5.3. Linh cữu phủ Quân kỳ (cỡ 3m x 2m) đặt trên giá đỡ chính giữa lễ đài, đầu hướng về phía lễ đài.

5.4. Bàn thờ nhỏ đặt phía dưới linh cữu, có bát hương để Trưởng các đoàn đến thắp hương viếng.

6. Vòng hoa tiêu biểu, vòng hoa luân chuyển:

6.1. Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị từ 2 đến 6 vòng hoa tiêu biểu, dải băng vải đỏ, chữ vàng (kích thước 1,2m x 0,2m) của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng và gia đình. Nếu người hy sinh, từ trần là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có thêm vòng hoa tiêu biểu của các cơ quan nêu trên đặt hai bên bàn thờ.

6.2. Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị 15 vòng hoa luân chuyển, đồng thời thông báo để các đơn vị đến viếng chỉ mang dải băng kích thước 1,2m x 0,2m màu đen, chữ trắng: “Vô cùng thương tiếc đồng chí...”, dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, đơn vị.

7. Sử dụng xe trong lễ tang:

7.1. Sử dụng 9 đến 12 xe, gồm: 1 xe Quân kỳ, ảnh, giá huân chương, 1 xe đội danh dự (nếu đội danh dự 3 Quân chủng thì dùng 3 xe); 1 xe hoa, 1 xe chở linh cữu (xe kéo linh cữu thực hiện đối với cán bộ hy sinh, từ trần cấp Trung tướng trở lên và các chức danh do Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức lễ tang); 3 đến 4 xe ca chở gia đình và đại biểu cán bộ, chiến sĩ của đơn vị; 2 xe Ban tổ chức lễ tang.

7.2. Xe Quân kỳ, xe đội danh dự, xe chở linh cữu, xe hoa (gọi là xe nghi lễ) do quân khu sở tại đảm nhiệm; nếu tổ chức tại Hà Nội do Quân khu Thủ đô đảm nhiệm. Xe chở gia đình, xe chở đại biểu đi đưa và phục vụ Ban Tổ chức lễ tang do đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang đảm nhiệm.

8. Sĩ quan túc trực, đơn vị danh dự:

8.1. Sĩ quan túc trực bên linh cữu: 2 sĩ quan cấp tá và 4 chiến sĩ.

8.2. Đơn vị danh dự, gồm: 24 chiến sĩ, một tổ quân kỳ, một sĩ quan chỉ huy. Người hy sinh, từ trần là cấp tướng thuộc Quân chủng nào thì đội danh dự mặc sắc phục của Quân chủng đó. Riêng các chức vụ Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, đội danh dự gồm 3 Quân chủng, mỗi Quân chủng 20 chiến sĩ, một sĩ quan chỉ huy và một tổ quân kỳ.

8.3. Sĩ quan, chiến sĩ túc trực và khiêng hoa do đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang đảm nhiệm; nếu tổ chức tại Hà Nội do Quân khu Thủ đô đảm nhiệm.

9. Quân nhạc phục vụ lễ tang:

9.1. Quân nhạc phục vụ lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng (hoặc hỏa táng) đối với chức vụ Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

9.2. Các trường hợp khác quân nhạc chỉ phục vụ lễ viếng và lễ truy điệu; lễ an táng dùng băng nhạc buồn bài "Hồn tử sĩ".

10. Các nội dung khác:

Nơi tổ chức lễ tang và nơi an táng; tổ chức lễ viếng; lễ truy điệu; lễ an táng thực hiện theo quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP.

C. TỔ CHỨC LỄ TANG ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN TẠI NGŨ CÓ CẤP BẬC TỪ ĐẠI TÁ TRỞ XUỐNG HY SINH, TỪ TRẦN

1. Phân công tổ chức lễ tang:

1.1. Quân nhân hy sinh, từ trần thuộc đơn vị nào quản lý do đơn vị đó chủ trì tổ chức lễ tang.

1.2. Quân nhân hy sinh, từ trần tại bệnh viện quân y, dân y, trên đường đi

công tác hoặc tại gia đình, nếu đơn vị quản lý quân nhân ở gần thì đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang. Trường hợp đơn vị ở xa thì cơ quan quân sự địa phương nơi quân nhân hy sinh, từ trần chủ trì cùng với bệnh viện và gia đình tổ chức lễ tang.

1.3. Quân nhân biệt phái sang các cơ quan Đảng, Nhà nước hy sinh, từ trần do đơn vị quân đội quản lý quân nhân chủ trì, cùng với cơ quan có quân nhân đang biệt phái tổ chức lễ tang.

1.4. Quân nhân đi học, đi công tác, đi chữa bệnh từ trần ở nước ngoài, tùy theo tình hình cụ thể và sự chỉ đạo của Đại sứ quán (hoặc đại diện Nhà nước) ở nước sở tại để tổ chức lễ tang cho phù hợp.

2. Phân cấp tổ chức lễ tang:

2.1. Đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức lễ tang đối với người hy sinh, từ trần là sĩ quan giữ chức chỉ huy Quân đoàn, Binh đoàn, Binh chủng, Học viện, Trường sĩ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng và tương đương.

2.2. Đơn vị cấp Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với người hy sinh, từ trần là sĩ quan cấp Đại tá, Thượng tá hoặc sĩ quan giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương.

2.3. Đơn vị cấp Trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với người hy sinh, từ trần là sĩ quan cấp Trung tá,

Thiếu tá hoặc sĩ quan giữ chức chỉ huy Trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện và tương đương.

2.4. Đơn vị cấp Tiểu đoàn hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với người hy sinh, từ trần là sĩ quan cấp úy, sĩ quan giữ chức Tiểu đoàn trưởng, các chức vụ tương đương trở xuống và hạ sĩ quan, binh sĩ.

3. Ban lễ tang và Ban Tổ chức lễ tang:

3.1. Số lượng và thành phần Ban lễ tang căn cứ vào cấp bậc quân hàm, chức vụ và mối quan hệ công tác của người hy sinh, từ trần để quyết định, có từ 7 đến 11 thành viên. Trưởng ban lễ tang là Thủ trưởng đơn vị chủ trì lễ tang.

3.2. Ban Tổ chức lễ tang do Thủ trưởng đơn vị quyết định, đại diện cho các cơ quan, đơn vị, có nhiệm vụ giúp việc Ban lễ tang.

4. Đưa tin buồn:

4.1. Tin buồn lấy danh nghĩa đơn vị và gia đình đăng trên trang 8 Báo Nhân dân và Báo Quân đội nhân dân đối với người hy sinh, từ trần là sĩ quan cấp Đại tá, Thượng tá, hoặc giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương; cán bộ quân đội đã được công nhận "Lão thành cách mạng", "Tiền khởi nghĩa", Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Thầy thuốc nhân dân.

4.2. Cơ quan Chính trị đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang chuẩn bị tin buồn, lời điệu (có tham khảo ý kiến của gia đình); Trưởng ban lễ tang thông qua.

4.3. Cục Cán bộ, Tổng cục Chính trị thẩm định nội dung và đưa tin buồn trên báo.

5. Nơi tổ chức lễ tang và nơi an táng:

5.1. Quân nhân hy sinh, từ trần ở địa phương nào thì tổ chức lễ tang và an táng ở nghĩa trang địa phương đó theo quy định.

5.2. Nếu gia đình có nguyện vọng đưa thi hài về an táng ở Nghĩa trang địa phương nơi cư trú (hoặc quê quán), Trưởng Ban lễ tang căn cứ quy định Nhà nước, ý kiến Bệnh viện để xem xét, quyết định.

6. Trang trí lễ đài:

6.1. Nơi có điều kiện, việc trang trí lễ đài thực hiện theo quy định tại điểm 5, mục B, Phần III Thông tư này. Những nơi khác, tùy theo tình hình cụ thể trang trí lễ đài phù hợp, bảo đảm tính trang nghiêm.

6.2. Ảnh của người hy sinh, từ trần thống nhất cỡ (35cm x 25cm).

7. Vòng hoa viếng:

Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị 2 vòng hoa tiêu biểu (cỡ 0,80m x 1,20m), dải băng vòng hoa màu đen, chữ trắng "Vô cùng thương tiếc đồng chí..." đặt hai bên

bàn thờ; từ 10 đến 15 vòng hoa luân chuyển. Cơ quan, đơn vị đến viếng chỉ mang theo dải băng màu đen (kích thước 1,20m x 0,20m), chữ trắng “Vô cùng thương tiếc đồng chí...”, phía dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, đơn vị.

8. Sử dụng xe trong lễ tang:

8.1. Lễ tang sĩ quan cấp tá, các chức vụ từ Tiểu đoàn trưởng đến Sư đoàn trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương hy sinh, từ trần sử dụng từ 7 đến 9 xe, gồm: 1 xe quân kỳ, 1 xe chở linh cữu, 1 xe đội danh dự, 1 xe hoa, 2 đến 3 xe ca chở gia đình và cán bộ, chiến sĩ của đơn vị, 2 xe Ban tổ chức lễ tang.

8.2. Lễ tang sĩ quan cấp úy, các chức vụ từ Phó Tiểu đoàn trưởng trở xuống và tương đương hy sinh, từ trần sử dụng từ 5 đến 6 xe, gồm: 1 xe đội danh dự, 1 xe chở linh cữu, 1 đến 2 xe ca chở gia đình và đại biểu, cán bộ, chiến sĩ của đơn vị, 1 đến 2 xe Ban tổ chức lễ tang. Xe nghi lễ do đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang đảm nhiệm; nếu tổ chức tại Hà Nội do Quân khu Thủ đô đảm nhiệm.

9. Sĩ quan túc trực, đơn vị danh dự:

9.1. Sĩ quan, chiến sĩ túc trực bên linh cữu: Cấp Đại tá, Thượng tá: 2 sĩ quan cấp tá và 4 chiến sĩ; cấp Trung tá, Thiếu tá: 2 sĩ quan cấp úy và 4 chiến sĩ; cấp úy và hạ sĩ quan, binh sĩ: 4 chiến sĩ.

9.2. Đơn vị danh dự: Cấp tá: 20 chiến sĩ, 1 sĩ quan chỉ huy và 1 tổ quân kỳ; cấp

úy: 14 chiến sĩ, 1 sĩ quan chỉ huy; Hạ sĩ quan, binh sĩ: 10 chiến sĩ và 1 sĩ quan chỉ huy.

9.3. Sĩ quan, chiến sĩ túc trực, khiêng hoa và đơn vị danh dự do đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang đảm nhiệm; nếu tổ chức tại Hà Nội do Quân khu Thủ đô đảm nhiệm.

10. Nhạc buồn: Sử dụng băng nhạc buồn bài “Hồn tử sĩ”.

D. TỔ CHỨC LỄ TANG ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG TẠI CHỨC HY SINH, TỪ TRẦN

Công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, từ trần thực hiện tổ chức lễ tang như đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước từ trần theo Quy chế tổ chức lễ tang ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP và được vận dụng một số nội dung như sau:

1. Tổ chức lễ tang:

Công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, từ trần do cơ quan, đơn vị đang trực tiếp quản lý chủ trì cùng gia đình tiến hành tổ chức lễ tang.

2. Đưa tin buồn:

2.1. Các đối tượng sau đây khi hy sinh, từ trần được đưa tin buồn trên trang 8 Báo Nhân dân và Báo Quân đội nhân dân:

- Công chức quốc phòng giữ chức vụ Phó Cục trưởng, Phó Viện trưởng và tương đương trở lên;

- Công nhân viên chức quốc phòng có hệ số lương từ 5,76 trở lên (theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ).

2.2. Cơ quan Chính trị đơn vị chuẩn bị tin buồn, lời điếu (có tham khảo ý kiến của gia đình); Trưởng Ban lễ tang thông qua.

2.3. Cục Cán bộ, Tổng cục Chính trị thẩm định nội dung và đưa tin buồn trên báo.

3. Nơi tổ chức lễ tang và nơi an táng:

Thực hiện như quy định tại điểm 5, mục C, Phần III Thông tư này.

4. Trang trí lễ đài, vòng hoa, xe tang:

4.1. Trang trí lễ đài:

- Lễ đài trang trí phong nền đen, phía trên có dòng chữ trắng: "Vô cùng thương tiếc đồng chí..."

- Bàn thờ đặt trước và chính giữa lễ đài, trên bàn thờ có lư hương, cây đèn, ảnh người hy sinh, từ trần cỡ (35cm x 25cm). Bàn thờ nhỏ đặt phía dưới linh cữu, có bát hương để Trưởng các đoàn đến thắp hương viếng.

- Linh cữu phủ vải đỏ (3m x 2m) đặt chính giữa lễ đài, đầu hướng về phía bàn thờ.

4.2. Vòng hoa viếng:

Thực hiện theo quy định tại điểm 7, mục C, Phần III Thông tư này.

4.3. Sử dụng xe trong lễ tang:

Tùy theo điều kiện cụ thể, Trưởng Ban lễ tang xem xét, quyết định việc sử dụng xe cho phù hợp, song không vượt quá số lượng xe so với quân nhân có cùng mức lương tương đương theo quy định tại điểm 8, mục C, Phần III Thông tư này.

4.4. Người túc trực:

Thực hiện như đối với quân nhân có cùng mức lương tương đương quy định tại đoạn 9.1, điểm 9, mục C, Phần III Thông tư này. Người túc trực là công nhân viên chức quốc phòng (hoặc quân nhân); không có đơn vị danh dự.

E. TỔ CHỨC LỄ TANG ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN NGHỈ HƯU TỪ TRẦN CÓ CẤP BẬC TỪ ĐẠI TÁ TRỞ XUỐNG

1. Đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang:

1.1. Cấp ủy, chính quyền địa phương chủ trì tổ chức lễ tang:

- Quân nhân cấp Đại tá trở xuống nghỉ hưu từ trần nếu tổ chức lễ tang tại gia đình, tại bệnh viện nơi cư trú, do cấp ủy, chính quyền địa phương chủ trì, cùng với Hội Cựu chiến binh, đoàn thể địa phương và gia đình tổ chức lễ tang theo quy định tại Nghị định số 62/2001/NĐ-CP.

- Cơ quan quân sự địa phương có trách nhiệm thay mặt Quân đội tham gia Ban tổ chức lễ tang; cử đoàn đến viếng và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban lễ tang.

- Đơn vị cũ có điều kiện tổ chức đoàn đến viếng; nếu ở xa gửi vòng hoa viếng.

* Phân cấp Quân khu và cơ quan quân sự địa phương tham gia Ban Tổ chức lễ tang:

- Sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Quân đoàn, Binh đoàn, Binh chủng, Học viện trực thuộc Bộ Quốc phòng và tương đương từ trần, đại diện Bộ Tư lệnh Quân khu hoặc ủy quyền Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố tham gia Ban tổ chức lễ tang.

- Sĩ quan cấp Đại tá, Thượng tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương từ trần, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố cử đại diện tham gia Ban tổ chức lễ tang.

- Sĩ quan cấp Trung tá, Thiếu tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện và tương đương từ trần, Ban Chỉ huy quân sự huyện (quận) cử đại diện tham gia Ban Tổ chức lễ tang.

- Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn tham gia Ban tổ chức lễ tang các chức danh khác.

1.2. Đơn vị cũ chủ trì tổ chức lễ tang:

- Trường hợp cán bộ nghỉ hưu từ trần mà tổ chức lễ tang tại bệnh viện cùng địa bàn (tỉnh, thành phố đối với đồng bằng và trung du, huyện đối với tỉnh miền núi) với đơn vị cũ thì đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu chủ trì cùng cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội Cựu chiến binh, bệnh viện và gia đình tổ chức lễ tang.

- Cơ quan quân sự địa phương tham gia Ban Tổ chức lễ tang; cử đoàn đến viếng và phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Ban lễ tang.

* Phân cấp đơn vị cũ ở gần chủ trì tổ chức lễ tang:

- Quân đoàn, Binh đoàn, Binh chủng, Học viện, Trường sĩ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng và tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với cấp Đại tá, Thượng tá từ trần nguyên giữ chức chỉ huy Quân đoàn, Binh đoàn, Binh chủng, Học viện, Trường sĩ quan và tương đương thuộc đơn vị quản lý trước đây.

- Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với cấp Đại tá, Thượng tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương từ trần thuộc đơn vị quản lý trước đây.

- Trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với cấp Trung tá, Thiếu tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy

Trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện và tương đương từ trên thuộc đơn vị quản lý trước đây.

- Tiểu đoàn hoặc tương đương chủ trì tổ chức lễ tang đối với cấp úy hoặc sĩ quan nguyên giữ chức Tiểu đoàn trưởng và tương đương trở xuống từ trên thuộc đơn vị quản lý trước đây.

1.3. Cơ quan quân sự địa phương chủ trì tổ chức lễ tang:

- Khi tổ chức lễ tang tại bệnh viện không cùng nơi cư trú, nếu đơn vị cũ ở xa thì cơ quan quân sự địa phương nơi có bệnh viện chủ trì, cùng với gia đình tổ chức lễ tang.

- Đơn vị cũ có điều kiện cử đoàn đến viếng; nếu ở xa gửi vòng hoa viếng.

* Phân cấp cơ quan quân sự địa phương chủ trì:

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố tổ chức lễ tang đối với cấp Đại tá, Thượng tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương từ trên.

- Ban Chỉ huy quân sự huyện (quận) tổ chức lễ tang đối với sĩ quan cấp Trung tá, thiếu tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Trung đoàn, tiểu đoàn và tương đương từ trên.

- Ban chỉ huy quân sự xã (phường) phối hợp với Hội Cựu chiến binh địa phương tổ chức lễ tang đối với các đối tượng còn lại từ trên.

2. Một số quy định cụ thể khi tổ chức lễ tang:

2.1- Ban lễ tang:

- Căn cứ vào cấp bậc, chức vụ, công lao cống hiến, mối quan hệ công tác của người từ trần để quyết định số lượng và thành phần Ban lễ tang; số lượng từ 5 - 11 người, gồm: đại diện cấp ủy, chính quyền, cơ quan quân sự địa phương, đơn vị cũ, Hội Cựu chiến binh, bệnh viện.

- Thủ trưởng đơn vị chủ trì tổ chức lễ tang là Trưởng Ban lễ tang.

2.2. Đưa tin buồn

- Tin buồn lấy danh nghĩa cấp ủy, chính quyền, cơ quan quân sự, Hội Cựu chiến binh địa phương, đơn vị cũ và gia đình đăng trên trang 8 Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân đối với cấp Đại tá, Thượng tá hoặc sĩ quan nguyên giữ chức chỉ huy Sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tương đương; cán bộ quân đội đã được công nhận "Lão thành cách mạng", "Tiền khởi nghĩa", Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Thầy thuốc nhân dân từ trên.

- Tin buồn do Trưởng Ban lễ tang phân công cơ quan chuẩn bị (có tham khảo ý kiến gia đình), Ban lễ tang thông qua, Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị thẩm định nội dung và đưa tin buồn trên báo.

2.3. Trang trí lễ đài:

Nơi có điều kiện cho phép (tại nhà tang lễ hoặc tại công sở) việc trang trí lễ đài thực hiện theo quy định tại điểm 5, mục B, Phần III Thông tư này. Những nơi khác tùy theo điều kiện cụ thể trang trí lễ đài cho phù hợp, bảo đảm tính trang nghiêm.

2.4. Sĩ quan túc trực, đơn vị danh dự:

- Sĩ quan, chiến sĩ túc trực và đơn vị danh dự, do cơ quan quân sự địa phương (theo phân cấp) đảm nhiệm. Trường hợp đơn vị cũ chủ trì thì sĩ quan, chiến sĩ túc trực do đơn vị cũ đảm nhiệm.

- Trường hợp tổ chức lễ tang tại gia đình, nghi lễ thực hiện theo phong tục địa phương; khi làm lễ truy điệu có thể tổ chức lực lượng túc trực do Hội Cựu chiến binh đảm nhiệm.

- Nếu tổ chức lễ tang theo nghi thức quân đội, linh cữu phủ Quân kỳ; trang phục người từ trần mặc quân phục hoặc thường phục.

- Trường hợp cấp ủy, chính quyền địa phương chủ trì ở những nơi có điều kiện cho phép, thực hiện tổ chức lễ tang theo nghi thức quân đội như đối với cán bộ tại ngũ có cùng cấp bậc, chức vụ khi từ trần.

2.5. Vòng hoa viếng:

Do cơ quan, đơn vị đến viếng chuẩn bị; trường hợp tổ chức lễ tang theo nghi thức quân đội, khuyến khích Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị một số vòng hoa luân

chuyển và thông báo để các đơn vị đến viếng chỉ mang theo dải băng vòng hoa.

2.6. *Nhạc buồn*: sử dụng băng nhạc buồn bài "Hồn tử sĩ".

F. TỔ CHỨC LỄ TANG ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG NGHỈ HƯU TỪ TRẦN

Tổ chức lễ tang đối với công nhân viên chức quốc phòng nghỉ hưu từ trần, thực hiện theo quy định tại Chương V, Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước từ trần ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP.

IV. CHI PHÍ LỄ TANG

1. Chi phí phục vụ tổ chức lễ tang cấp Nhà nước và lễ tang cấp cao, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2002/TT-BTC ngày 02/5/2002 của Bộ Tài chính.

2. Chi phí phục vụ lễ tang cấp Đại tá trở xuống và công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, từ trần (kể cả tại ngũ và nghỉ hưu) được chi bằng 8 tháng lương tối thiểu do Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định hiện hành.

Hàng năm, Bộ Quốc phòng bố trí một khoản kinh phí và xăng dầu để hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị chủ trì và tham

gia tổ chức lễ tang, phù hợp với việc phân cấp và nghi thức tổ chức lễ tang trong quân đội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ quy định tại Thông tư này, Bộ Quốc phòng hướng dẫn và bảo đảm kinh phí, hạn mức xăng dầu phục vụ lễ tang hàng năm;

2. Đơn vị danh dự, sĩ quan túc trực, quân nhạc, đội xe nghi thức đưa tang, đội hình xe khi đưa tang tại lễ Quốc tang, lễ tang cấp Nhà nước thực hiện theo nghi thức quân đội;

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo triển khai Thông tư này theo chức năng, phạm vi của mình;

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các quy định do Bộ Quốc phòng đã ban hành về tổ chức lễ tang trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ để xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Rinh

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Điều

09669407